



Số: 014190 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12505.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15-07-2022.

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12506.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Coliforms	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006) (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU/ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15 -07- 2022**

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 0 1 4 1 9 2 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12507.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15-07-2022

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 014193 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12508.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SDN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Streptococci faecal (Enterococci faecal)</i>	HD.PP.07.02/TT.VS:2020 [Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)] (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15-07-2022

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 014194 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12509.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SDN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08.01/TT.VS (Modify 3347/QĐ-BYT ngày 31/7/2001) (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TT-LT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15 -07- 2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 0 1 4 1 9 5 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12510.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TT-LT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15-07-2022
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 0 1 4 1 9 6 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12511.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SDN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15 -07- 2022**

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số 014197 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12512.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008) (d)	< 1 CFU/ml	07/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15 -07- 2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 0 1 4 1 9 8 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12513.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/l	13/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15 -07- 2022**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12514.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/l	13/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15-07-2022**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

Số: 014200 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12515.22

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin B1	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	09/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15-07-2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số 014201 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12516.22

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	09/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15-07-2022.
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 014202/VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12517.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK:2020 (Ref. AOAC 2004.10) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	09/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15-07-2022..

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **014205**/VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12520.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Fenitrothion	AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	09/07/2022
2	Phorate	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,002 mg/kg	09/07/2022
3	Azinphos-methyl	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
4	Azoxystrobin	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
5	Benzovindiflupyr	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
6	Chlorantraniliprole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
7	Cycloxydime	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	11/07/2022
8	Cyfluthrin/Beta-cyfluthrin	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	09/07/2022
9	Cyproconazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	11/07/2022
10	Dicamba	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,1 mg/kg	11/07/2022
11	Flutriafol	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
12	Fluxapyroxad	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022

Mã số mẫu: 12520.22

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
13	Glyphosate	Ref. EURL-SRM, Version 8.1 (2015)	Không phát hiện MLOD = 0,025 mg/kg	14/07/2022
14	Haloxypop	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
15	Imazamox	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
16	Mesotrione	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
17	Metalaxyl	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
18	Penthiopyrad	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
19	Prothioconazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,002 mg/kg	10/07/2022
20	Quintozen	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	09/07/2022
21	Spirotetramate	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,0025 mg/kg	10/07/2022
22	Sulfoxaflor	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
23	Acephate	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
24	2,4-D (Dichlorophenoxy)	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
25	Bentazone	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
26	Carbendazim	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
27	Clethodim	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
28	Difenoconazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,0025 mg/kg	11/07/2022
29	Dimethenamid-p	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	11/07/2022
30	Diquat	HD.PP.09/TT.SK (LC-MS/MS) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	09/07/2022
31	Glufosinat-ammonium	HD.PP.112/TT.SK (LC-MS/MS)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	14/07/2022
32	Indoxacarb	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	10/07/2022
33	Methamidophos	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
34	Propiconazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
35	Pyraclostrobin	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
36	Spinosad	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
37	Tebuconazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
38	Flusilazole	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	11/07/2022

Đ/C: 159 Hưng phú, Phường 8, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh



Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
39	Aldicarb	HD.PP.134-1/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
40	Carbaryl	HD.PP.134-1/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
41	Chlorpyrifos	HD.PP.134-2/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	09/07/2022
42	Diazinon	HD.PP.134-2/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	09/07/2022
43	Endosulfan	HD.PP.134-2/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	09/07/2022
44	Fenpropathrin	HD.PP.134-2/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,0005 mg/kg	09/07/2022
45	Methomyl	HD.PP.134-1/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	10/07/2022
46	Permethrin	HD.PP.134-2/TT.SK:2019 (Ref. AOAC 2007.01) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,02 mg/kg	09/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15-07-2022**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số 014182 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12497.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH CÓ ĐƯỜNG VINAMILK SUPER SOY GOLD
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-28
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 1000 ml
Ngày nhận mẫu : 06/07/2022
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự Figwort Mosaic Virus 35S promoter (P-FMV) - Kỹ thuật Real-time PCR	JRC QL-ELE-00-015 (d)	Không phát hiện	11/07/2022
2	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự CaMV 35S promoter (CaMV P-35S) - Kỹ thuật Real-time PCR	JQC QT-ELE-00-004 (d)	Không phát hiện	11/07/2022
3	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự Nopaline Synthaza Terminator (T-NOS) - Kỹ thuật Real-time PCR	JRC QL-ELE-00-011 (d)	Không phát hiện	11/07/2022

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15-07-2022.

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

Đ/C: 159 Hưng phú, Phường 8, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh